TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số:06/2021/HNGĐ-ST
Ngày 28/4/2021
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên *tham gia phiên toà:*bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số: 21/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2021/QĐXX-ST ngày22tháng3 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT: Thôn Lạt H, xã Trác V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.Chỗ ở: Tổ dân phố Sa L, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Đào Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Lạt H, xã Trác V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Ph trình bầy: Chị và anh T kết hôn với nhau vào ngày 02/12/2008 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trác V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh T mải chơi không chăm lo đến gia đình, vợ chồng bất đồng quan điểm trong kinh tế cũng như trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày dẫn đến không cảm thông, chia sẻ, tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt, cuộc sống không có hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau, mặc dù đã được gia đình, người thân khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vẫn tồn tại, tình cảm vợ chồng không

được cải thiện. Đến nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng với anh T được nữa vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

Bị đơn anh T trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như chị Ph trình bày là đúng. Vợ chồng anh sống ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau, mặc dù đã được gia đình, người thân khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn tồn tại, tình cảm vợ chồng không được cải thiện, bản thân anh cũng không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm. Nay chị Ph xin ly hôn, anh không muốn các con chung phải khổ nên anh không đồng ý.

* Về con chung: Vợ chồng cùng trình bày có 02 con chung là các cháu Đào Quỳnh A, sinh ngày 11/6/2009 và Đào Đức H, sinh ngày 08/8/2011. Khi ly hôn chị Ph muốn nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng. Chị trình bày hiện nay đang làm công nhân tại công ty Seoul, khu công nghiệp Đồng Văn 1, thị xã Duy Tiên với thu nhập bình quân khoảng 10 triệu đồng/tháng. Anh T có quan điểm, anh không đồng ý ly hôn, nếu chị Ph kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị để chị Ph nuôi cả hai con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con, hiện nay anh đang làm công việc tự do, với thu nhập bình quân khoảng 4 triệu đồng/tháng.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa: chị Lê Thị Ph giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử ly hôn giữa chị Lê Thị Ph và anh Đào Văn T. Về con chung: giao hai con chung cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Về thủ tục tố tụng:Tại phiên tòa vắng mặt anh T tuy nhiên đây là lần thứ hai anh T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ; HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T tại phiên tòa.

[2]Về quan hệ hôn nhân:Chị Lê Thị Ph và anh Đào Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã Trác V, huyệnDuy T, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày02/12/2008 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do bất đồng về kinh tế, cũng như trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Mặc dù đã được khuyên can hòa giải nhưng vợ chồng vẫn sống ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau.Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã kiên trì tổ chức hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, nay chị Ph vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần xử ly hôn giữa chị Ph và anh T là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3]Về con chung:vợ chồng có hai con chung làcháu Đào Quỳnh A, sinh ngày 11/6/2009 và Đào Đức H, sinh ngày 08/8/2011. Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của các đương sự cần giao cho chị Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con: do chị Ph không yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]Về án phí ly hôn:chị Lê Thị Ph phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1.Xử ly hôn giữa chị Lê Thị Ph và anh Đào Văn T.

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡngcháu Đào Quỳnh A, sinh ngày 11/6/2009 và Đào Đức H, sinh ngày 08/8/2011cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được.Anh Đào Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị Ph, anh Đào Văn T được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ph và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị P phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Ph đã nộp theo biên lai số 0003390 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Lê Thị Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đào Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND Duy Tiên.*
- *Chi cục THADS Duy Tiên.*
- *UBND Trác Văn;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 28 tháng 5 năm 2020
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Lê Thị Huấn
Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 163/2019/TLST–HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu Yến, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ dân phố Ngọc Thị, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Tứ Huỳnh, sinh năm 1990; địa chỉ:tổ dân phố Ngọc Thị, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:
- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1.Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Yến và anh Nguyễn Tứ Huỳnh

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thu Yến trực tiếp nuôi dưỡngcháu Nguyễn Gia Hân sinh ngày 26/6/2016 và cháu Nguyễn Gia Linh sinh ngày 25/8/2018; Giao anh Nguyễn Tứ Huỳnh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Bảo sinh ngày 10/3/2012 cho đến khicác con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị Yến, anh Huỳnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Yến, anh Huỳnh và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Huỳnh, chị Yến trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu Yến phải chịu 300.000đ.Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Yến đã nộp theo biên lai số 0003125 ngày 03/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm;Chị Nguyễn Thị Thu Yến, anh Nguyễn Tứ Huỳnh vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.